

ĐỀ THI “GIÁO LÝ HỘI THÁNH CÔNG GIÁO”Thời gian làm bài : **60 phút***Chọn đáp án đúng nhất A, B, C, D hay E trong bảng trả lời*

PHẦN I. TÍN LÝ (17 câu)	1
PHẦN II. PHỤNG VỤ - CÁC BÍ TÍCH (15 câu)	5
PHẦN III. LUÂN LÝ (11 câu)	8
PHẦN IV. KINH NGUYỄN KITÔ GIÁO (9 câu)	11

* Số trong ngoặc vuông tham chiếu *Tóm Lược Giáo Lý Hội Thánh Công Giáo*

PHẦN I. TÍN LÝ (17 câu)

- [5] Chúng ta có thể nói về Thiên Chúa cho tất cả mọi người, khởi đi từ _____. Tuy nhiên, chúng ta phải không ngừng thanh luyện ngôn ngữ của chúng ta vì _____.
 - Mạc khải của Thiên Chúa/ mạc khải luôn vượt quá khả năng đón nhận của con người
 - Kinh Thánh và Thánh truyền/ nó không thể chuyển tải hết được nội dung mạc khải
 - những nét hoàn hảo của con người và của những thụ tạo khác/ nó bất toàn và bị lệ thuộc vào hình ảnh.
 - giáo huấn của Hội thánh/ Hội thánh không thể nói đầy đủ về Thiên Chúa.
 - Cả a và d.
- [10] Các mạc khải tư, mặc dù _____, nhưng có thể giúp chúng ta sống đức tin, với điều kiện chúng có một liên hệ chặt chẽ với Đức Kitô và được _____.
 - chỉ là một phần của kho tàng đức tin/ đồng đảo các tín hữu tin nhận
 - không thuộc về kho tàng đức tin/ Huấn quyền Hội thánh phân định
 - phát xuất từ lòng đạo đức bình dân/ thực hành lâu đời trong Hội thánh.
 - Cả a và c.
 - Cả b và c.

3. [11-13] Mạc khải của Thiên Chúa chứa đựng trong _____ được lưu giữ và chuyển đạt nhờ _____.
- Thánh Kinh và Thánh truyền/ Truyền thống Tông đồ
 - lời rao giảng và làm chứng của các Tông đồ/ các giáo phụ
 - Truyền thống Tông đồ/ Thánh Kinh và Thánh truyền
 - Cựu Ước và Tân Ước/ Chúa Thánh Thần
 - Cả c và d.
4. [16] Thẩm quyền giải thích kho tàng đức tin là _____.
- Các giám mục
 - Các Giám mục và linh mục được giám mục uỷ thác
 - Đức Giáo hoàng, các giám mục và linh mục
 - Các thừa tác viên có chức thánh
 - Giám mục Rôma và các giám mục hiệp thông với ngài.
5. [17] _____, _____ và _____ liên hệ chặt chẽ với nhau đến độ thực thể này không thể hiện hữu nếu không có hai thực thể kia. Dưới tác động của cùng một Thánh Thần, mỗi thực thể theo cách thức riêng của mình góp phần cách hữu hiệu vào ơn cứu độ loài người.
- Thánh Kinh/ Giáo huấn của Đức Giêsu/ lời rao giảng của các Tông đồ
 - Thánh Kinh/ các sách Tin Mừng/ Thánh truyền
 - Thánh Kinh/ Giáo huấn của Đức Giêsu/ Thánh truyền
 - Thánh Kinh/ Thánh truyền/ Huấn quyền
 - Các tác giả Kinh Thánh/ các Tông đồ/ các Giáo phụ
6. [20] Quy điển các Sách Thánh, được xác định bởi _____, bao gồm _____ tác phẩm Cựu Ước và _____ tác phẩm Tân Ước.
- Chúa Thánh Thần/ 45 / 27
 - các tác giả Kinh Thánh/ 45 / 27
 - Truyền thống Tông đồ / 46 / 27
 - lòng tin của các Kitô hữu tiên khởi/ 46 / 27
 - Cả a và b.
7. [23] Kinh Thánh – Cựu Ước và Tân Ước, chỉ là một, vì chỉ có một _____ duy nhất, một _____ duy nhất và một _____ duy nhất.
- Thiên Chúa/ Đấng Cứu Độ/ mạc khải
 - Lời Chúa/ công trình cứu độ/ linh hứng

- c. Thiên Chúa/ Đấng Cứu Độ/ Thánh Thần là tác giả
 - d. Lời Chúa/ Đấng mạc khải/ cách lưu truyền mạc khải
 - e. nguồn gốc/ mạc khải/ cùng đích
8. [30] Đức Tin là một hành vi cá nhân, vì đó là _____, đồng thời là một hành vi mang tính Giáo hội, được bày tỏ trong lời tuyên xưng _____.
- a. sự đáp trả tự do của con người đối với Thiên Chúa/ “Chúng tôi tin”
 - b. ơn soi sáng của Thánh Thần cho mỗi người/ “một Hội thánh duy nhất”
 - c. ơn ban nhưng không cho mỗi người/ của Kinh Tin Kính
 - d. Cả a và b.
 - e. Cả c và d.
9. [35] (Những) Kinh Tin Kính quan trọng nhất là_____, được dùng chung cho các Giáo hội lớn của Đông Phương và Tây Phương.
- a. Kinh Tin Kính của công đồng Vatican II
 - b. Kinh Tin Kính các thánh Tông đồ
 - c. Kinh Tin Kính Nicêa-Constantinopoli
 - d. Cả a và e.
 - e. Cả b và c.
10. [37] Mẫu nhiệm Thiên Chúa duy nhất được mạc khải trước tiên cho_____, trong_____.
- a. Tổ phụ Ápraham/ trong sách Sáng Thế
 - b. ông Môsê/ trong sách Xuất Hành
 - c. dân Israel/ trong sách Đệ Nhị Luật
 - d. các môn đệ Đức Kitô/ trong các sách Tin Mừng
 - e. Cả a và b.
11. [54] Bằng quyền năng, khôn ngoan và tình yêu, Thiên Chúa sáng tạo vũ trụ_____ và quan phòng cho mọi thụ tạo đạt đến cùng đích hoàn hảo của chúng.
- a. “từ hỗn mang”
 - b. “từ hư vô”
 - c. “từ chất thể hữu hình”
 - d. “từ mô thể vô hình”
 - e. Cả c và d.

12. [62] Qua chuyện kể “sáu ngày” tạo dựng, Kinh Thánh cho chúng ta biết giá trị của thế giới thụ tạo, và mục đích của nó là để _____ và _____.
- tôn vinh Thiên Chúa/ phục vụ con người
 - tôn vinh Thiên Chúa/ phục vụ Người
 - phục vụ Thiên Chúa/ phục vụ con người
 - mọi loài “sinh sôi nảy nở”/ sẽ huỷ diệt vào ngày cánh chung
 - Thiên Chúa được nhận biết/ được tôn vinh
13. [66, 69] Con người – gồm linh hồn và thân xác, là thụ tạo duy nhất được Thiên Chúa dựng nên _____, _____ của một ngôi vị, _____ để nhận biết Đấng sáng tạo và nhận thức về chính mình, _____ để bước vào sự hiệp thông với Thiên Chúa và tha nhân.
- để tôn vinh Thiên Chúa/ có tự do/ có lương tâm/ có ước muốn
 - để làm chủ trái đất/ có sự bất tử/ có lương tâm/ có ước muốn
 - để họ được sự sống đời đời/ có phẩm giá/ có lý trí/ có linh hồn
 - cho chính họ/ có phẩm giá/ có lý trí/ có ý chí tự do
 - Cả a, b và c.
14. [76] Do _____ của toàn thể loài người, tội tổ tông được truyền lại cho con cháu Adam trong bản tính loài người, là tình trạng thiếu vắng _____ và _____ nguyên thủy.
- sự thống nhất/ tình yêu/ sự vâng phục
 - sự bất tuân/ ơn cứu độ/ ơn công chính
 - sự yêu đố/ Thiên Chúa/ tình yêu của Người
 - ma quỷ cám dỗ và sự bất tuân/ sự thánh thiện/ công chính nguyên thủy
 - Do sự thống nhất/ sự thánh thiện/ công chính nguyên thủy.
15. [86-87] Mẫu nhiệm nhập thể là sự kết hợp tuyệt vời và _____ của nhân tính và thần tính trong Ngôi vị _____ của Ngôi Lời.
- không thể tách rời/ thần linh duy nhất
 - có thể tách rời/ con người-Thiên Chúa
 - không thể tách rời/ con người-Thiên Chúa
 - từ muôn thuở/ thần linh duy nhất
 - Cả a và d.

16. [112] Mầu nhiệm Vượt qua của Đức Kitô, trung tâm của đức tin và phụng vụ Kitô giáo, bao gồm _____ của Người.
- khổ nạn, sự chết
 - phục sinh, tôn vinh
 - quang lâm
 - Cả a và b.
 - Cả c và d.
17. [146] Nhờ _____, Đức Kitô thông truyền Thánh Thần và ân sủng của Thiên Chúa cho các chi thể trong thân thể Người.
- các thừa tác viên có chức thánh
 - các cử hành phụng vụ
 - các bí tích
 - lời cầu nguyện của Hội thánh
 - Cả a và b.

PHẦN II. PHỤNG VỤ - CÁC BÍ TÍCH (13 câu)

18. [218] Phụng vụ là việc cử hành mầu nhiệm _____. Trong phụng vụ, Thân thể mầu nhiệm của Đức Kitô, nghĩa là _____, thực thi việc _____ dành cho Thiên Chúa.
- Đức Kitô/ Đâu và các chi thể/ thờ phượng công khai
 - Ba Ngôi/ Đức Kitô và Hội thánh/ khẩn cầu và tạ ơn
 - Đức Kitô/ các thừa tác viên nhân danh Đức Kitô/ tế lễ
 - Ba Ngôi/ toàn thể dân Chúa/ tán tụng
 - Cả b và c
19. [220] _____ là việc thông chuyển các hiệu quả ơn cứu chuộc của Đức Kitô qua việc cử hành các bí tích của Hội thánh, đặc biệt là bí tích Thánh Thể.
- Công trình của Ba Ngôi
 - Nhiệm vụ bí tích
 - Nhiệm vụ cứu độ
 - Cả b và c.
 - Cả a và d.

20. [241] Trung tâm của thời gian Phụng vụ là _____, nền tảng và cốt lõi của cả năm Phụng vụ. Năm Phụng vụ có chóp đỉnh là _____, ngày “lễ của các ngày lễ.”
- Mùa Giáng sinh/ lễ Giáng sinh
 - Mùa Phục sinh/ lễ Phục sinh
 - ngày Chúa Nhật/ lễ Phục sinh
 - ngày Chúa Nhật và Lễ trọng/ lễ Phục sinh
 - Cả a và c.
21. [253] Loại bỏ nội dung không phù hợp trong câu dưới đây.
 Những hình ảnh trong Cựu Ước tượng trưng cho bí tích Rửa Tội là ____.
- Nước nguồn tượng trưng cho sự sống và nước biển biểu tượng của sự chết
 - Lửa chỉ sự thanh luyện, báo trước quyền năng của Thần Khí trong thời Tân Ước
 - Tàu Nôê cứu thoát con người trong cơn hồng thủy
 - Cuộc vượt qua biển Đỏ giải thoát Israel khỏi nô lệ Ai Cập
 - Vượt Qua sông Giordan tiến vào đất Hứa
22. [257] Những ai có thể lãnh nhận bí tích Rửa tội?
- Những người chưa lãnh nhận bí tích này.
 - Những tín hữu lạc giáo hay bội giáo muốn trở lại với Hội thánh.
 - Những Kitô hữu thuộc giáo phái Kitô khác (Chính Thống, Anh Giáo, Tin Lành, v.v..) muốn gia nhập Hội thánh Công giáo.
 - Cả a và b.
 - Cả a, b và c.
23. [280] Hy tế Thập giá và hy tế Thánh Thể ____.
- là hai hy tế khác biệt: hy tế thập giá do Đức Kitô dâng, còn hy tế Thánh Thể do linh mục cử hành
 - là một hy tế duy nhất: cùng một hiến vật và người dâng là chính Đức Kitô
 - có sự khác biệt về cách tiến dâng: trên thập giá thì có đổ máu, còn Thánh Thể thì không đổ máu
 - Cả a và c.
 - Cả b và c.

24. [308] Việc xá giải một số tội đặc biệt nghiêm trọng được dành riêng cho _____. Trong trường hợp nguy tử, _____ cũng có thể xá giải bất cứ tội lỗi hay vạ tuyệt thông nào.
- Giáo hoàng, các giám mục/ bất kỳ linh mục được uỷ nhiệm nào
 - Giáo hoàng, giám mục hay linh mục được uỷ nhiệm/ bất kỳ linh mục nào
 - Giám mục hay linh mục được uỷ nhiệm/ bất kỳ vị tư tế nào
 - Toà thánh, giám mục sở tại hay linh mục được uỷ nhiệm/ bất kỳ linh mục nào
 - Các thừa tác viên có thẩm quyền/ bất kỳ linh mục nào
25. [318] Nghi thức chính yếu của bí tích Xức dầu là _____
- xức dầu trên trán và trên hai bàn tay bệnh nhân
 - lời nguyện của vị tư tế, cầu xin ơn sủng đặc biệt của bí tích này
 - rước Thánh Thể là của ăn đàng, chuẩn bị cho cuộc vượt qua tiến vào đời sống vĩnh cửu
 - Cả a và b.
 - Cả c và d.
26. [323,325] _____ của Hội thánh bao gồm những người được thánh hiến bằng bí tích Truyền chức để thi hành _____ nhân danh và với thẩm quyền của Đức Kitô mà phục vụ dân Thiên Chúa.
- Các giám mục và linh mục/ quyền quản trị và rao giảng
 - Các giám mục, linh mục và phó tế/ chức tư tế thừa tác
 - Phẩm trật/ quyền thánh chức
 - Phẩm trật/ chức tư tế thừa tác
 - Phẩm trật/ chức tư tế cộng đồng và chức tư tế thừa tác
27. [336] Trong việc thi hành chức tư tế thừa tác, _____ nói và làm trong cương vị Đức Kitô – Thủ lãnh, và nhân danh Hội thánh, _____ do thẩm quyền riêng tư, hay do mệnh lệnh hoặc sự uỷ thác của cộng đoàn.
- các tư tế/ hoàn toàn không
 - các giám mục và linh mục/ chỉ một phần
 - các thừa tác viên có chức thánh/ hoàn toàn không
 - các linh mục và phó tế/ chỉ một phần
 - Tất cả a, b, c và d đều sai.

28. Sự duy nhất và bất khả phân ly của hôn nhân là _____.
- ý định của Thiên Chúa ngay từ thuở tạo dựng
 - mạc khải của Thiên Chúa trước hết cho dân Israel
 - mạc khải của Đức Kitô trong thời Tân Ước
 - nhưng không phải là đặc tính phổ quát của hôn nhân
 - Cả a và d.
29. [350] Gia đình Kitô giáo _____. Mọi thành viên của gia đình, tùy theo vai trò riêng của mình, thực thi chức vụ được lãnh nhận từ _____, góp phần xây dựng gia đình thành một trường dạy đức tin, các đức tính nhân bản và Kitô giáo.
- đặt nền trên bí tích Hôn nhân/ từ các bí tích khác
 - là cộng đoàn được Chúa chúc phúc/ các bí tích và ân sủng của Thánh Thần
 - là thành phần của gia đình nhân loại/ các bí tích khai tâm
 - theo gương Thánh gia/ Bí tích Rửa tội và Thêm sức
 - là Hội thánh tại gia/ Bí tích Rửa tội
30. [355] Lễ nghi an táng Kitô giáo mang ý nghĩa diễn tả _____.
- niềm hy vọng sống lại cùng với Đức Kitô của những người tin
 - mâu nhiệm “các thánh thông công”
 - sự phân ưu với tang quyến của người đã khuất
 - Cả a và b.
 - Cả c và d.

PHẦN III. LUÂN LÝ (11 câu)

31. [358] _____ của con người bắt nguồn trong việc con người được tạo dựng theo hình ảnh và giống Thiên Chúa. Được phú bẩm một linh hồn thiêng liêng và bất tử, _____, con người được qui hướng về Thiên Chúa và được mời gọi hưởng hạnh phúc vĩnh cửu _____.
- Hạnh phúc/ lý trí và lương tâm/ cả hồn lẫn xác
 - Thân xác/ lý trí và tự do/ ở đời này và đời sau
 - Phẩm giá/ lý trí và ý chí tự do/ cả hồn lẫn xác
 - Hạnh phúc/ ý chí tự do và lương tâm ngay thẳng/ trên thiên đàng
 - Phẩm giá/ lý trí và ý chí tự do/ trên thiên đàng

32. [359] Mở đầu bài giảng trên núi, Đức Kitô đã long trọng công bố _____
là con đường đưa con người tới hạnh phúc vĩnh cửu _____.
- Mười Điều Răn/ ở đời này và đời sau
 - các Mối Phúc/ cả hồn lẫn xác
 - các lời khuyên Tin Mừng/ trên thiên đàng
 - Cả a và b.
 - Cả a, b và c.
33. [420] *Điểm nào dưới đây phải loại bỏ ?*
Luật Mới hay Luật Tin Mừng _____.
- là luật căn bản Thiên Chúa khắc ghi nơi lương tâm
 - là sự viên mãn và hoàn thành Luật Thiên Chúa
 - được tóm gọn trong giới răn mến Chúa yêu người
 - là ân sủng của Chúa Thánh Thần
 - là “luật tự do” hướng dẫn chúng ta hành động theo tình yêu
34. [421] Chúng ta gặp được Luật Mới trong _____.
- cuộc đời và lời rao giảng của Đức Kitô
 - giáo huấn luân lý của các Tông đồ
 - Bài Giảng Trên Núi là cách diễn tả chính yếu của luật này
 - Cả a và c.
 - Cả a, b và c.
35. [422] _____ là ân sủng của Chúa Thánh Thần được trao ban qua _____, làm cho chúng ta nên công chính, thánh thiện và có khả năng cộng tác với ân sủng của Thiên Chúa.
- Ôn tha tội và giao hoà/bí tích Giải tội
 - Các đặc sủng/ bí tích Thêm sức
 - Ân sủng công chính hoá/ bí tích Rửa tội
 - Cả a và c.
 - Cả a, b và c.
36. [432] Trong các điều răn Hội thánh, *giữ chay và kiêng thịt trong những ngày Hội thánh quy định* là nội dung của điều răn _____.
- Thứ tư
 - Thứ năm
 - Thứ sáu
 - Cả a và b.
 - Cả b và c.
37. [436] *Mười điều răn* có nghĩa là _____, là bản tóm tắt Lễ luật do Thiên Chúa ban cho dân Israel qua trung gian ông Môsê trong bối cảnh _____.

- a. “thánh luật của Giavê”/ dân Chúa vượt qua Biển Đỏ
- b. “mười huấn lệnh”/ dân Chúa trở về sau lưu đày ở Babylon
- c. “mười lời”/ của Giao Ước Sinai
- d. “lễ luật mang lại sự sống”/ của việc chiếm Đất Hứa
- e. Cả a và d.

38. [444] _____, mọi người đều có quyền và bổn phận luân lý phải tìm kiếm chân lý, đặc biệt là những gì liên quan đến Thiên Chúa và Hội thánh của Người.

- a. Trừ khi bị cấm đoán
- b. Trừ khi có sự an nguy đến tính mạng
- c. Trừ khi gây ra sự chia rẽ trầm trọng trong gia đình
- d. Trừ khi bị vạ tuyệt thông
- e. Cả a, b, c và d đều sai.

39. [470, 499] *Điều nào dưới đây không phải là đối tượng cấm của Điều răn thứ năm?*

- a. Giết người cố ý và trực tiếp, kể cả việc đồng loã
- b. Thụ tinh và thụ thai nhân tạo
- c. Phá thai trực tiếp
- d. Trọ tử trực tiếp
- e. Tự sát và chủ ý cộng tác vào việc tự sát

40. *Học thuyết Xã hội của Hội thánh là sự khai triển có hệ thống các chân lý Tin Mừng về_____.*

- a. quyền của Hội thánh tham gia vào xã hội, chính trị, v.v..
- b. phẩm giá con người
- c. chiều kích xã hội của con người
- d. Cả b và c.
- e. Cả a và d.

41. Các Kitô hữu giáo dân tham gia trực tiếp vào đời sống xã hội và chính trị bằng cách_____.

- a. Làm cho tinh thần Kitô giáo thấm nhập vào các thực tại trần thế
- b. Cùng với mọi người kiến tạo hoà bình và công lý cho thế giới
- c. Rao giảng Tin Mừng và đưa nhiều người gia nhập Hội thánh Chúa
- d. Cả a và b.
- e. Cả a, b và c.

PHẦN IV. KINH NGUYỆN KITÔ GIÁO (9 câu)

42. [535] Con người có thể cầu nguyện vì_____.
- con người tin Thiên Chúa thưởng kẻ lành và phạt kẻ dữ
 - Thiên Chúa đi bước trước lời kéo con người đến gặp gỡ Người
 - con người, tự thân có khao khát hiệp thông với Đấng đã tạo dựng nên mình
 - Cả b và c.
 - Cả a và d.
43. [536] _____ là mẫu gương về cầu nguyện bởi vì ông bước đi trước nhan Thiên Chúa, lắng nghe và vâng phục Người.
- Tổ phụ Ápraham
 - Tổ phụ Giacóp
 - Ông Môsê
 - Vua Đa vít
 - Cả a và b.
44. [539] Nhờ cầu nguyện, _____ tìm được ánh sáng và sức mạnh để thúc đẩy dân chúng tin tưởng và hoán cải tâm hồn.
- Ông Môsê
 - Vua Đa vít
 - Ngôn sứ Hôsê
 - Ngôn sứ Êlia
 - Các ngôn sứ
45. [538] Lời cầu nguyện của Dân Thiên Chúa được tăng trưởng dưới bóng Nhà Chúa – nơi Hòm bia Giao ước, rồi nơi Đền thờ – nhờ sự hướng dẫn của_____. Lời cầu nguyện của_____ là mẫu mực cho lời cầu nguyện của dân và cho dân.
- các tư tế/ vị thượng tế
 - các vị mục tử/ vua Đa vít
 - các vị mục tử/ vua Salomon
 - các ngôn sứ/ Ngôn sứ Êlia
 - các tư tế/ các Ráp-bi
46. [537] Lời cầu nguyện của_____ tiêu biểu cho lời cầu nguyện chiêm niệm. Trong tình thân mật với Thiên Chúa, ông kín múc được sức mạnh để kiên trì chuyển cầu cho dân.
- ông Môsê
 - vua Đavít
 - ngôn sứ Hôsê
 - ngôn sứ Êlia
 - ngôn sứ Isaia

47. [561] Trong thời Tân Ước, Hội thánh cầu nguyện theo mẫu gương và giáo huấn của Chúa Giêsu, và _____, là bậc Thầy nội tâm dạy các tín hữu cầu nguyện.
- dưới sự hướng dẫn của Hội Thánh
 - dưới thúc đẩy của Chúa Thánh Thần
 - theo truyền thống linh đạo của các thánh
 - Cả a và c.
 - Cả b và d.
48. [587] *Lời kinh của Chúa* bao gồm _____ cầu xin dâng lên Thiên Chúa là Cha. _____ lời cầu xin trước hướng chúng ta về Thiên Chúa, vì vinh quang của Ngài. _____ lời cầu xin sau trình bày những nỗi thống khổ và mong chờ của chúng ta.
- năm / Ba / Hai
 - sáu / Ba / Ba
 - bảy / Bốn / Ba
 - bảy / Ba / Bốn
 - tám / Bốn / Bốn
49. [591] Khi đọc “*Ý Cha thể hiện dưới đất cũng như trên trời*”, chúng ta cầu xin _____.
- Chúa Cha liên kết ý muốn của chúng ta với ý muốn của Chúa Giêsu
 - ý định yêu thương của Chúa Cha được thực hiện trọn vẹn
 - Chúa Cha làm cho ước muốn của chúng ta trở thành hiện thực
 - Cả a và b
 - Cả a, b và c
50. [598] Lời “*Amen*” kết thúc Kinh Lạy Cha có ý nghĩa là _____.
- “Xin Chúa chúc lành cho con”
 - “Xin cho mọi sự được theo thánh ý Chúa”
 - “Xin Chúa nhậm lời chúng con”
 - “Ước gì lời cầu nguyện của Hội thánh được Chúa nhậm lời”
 - “Ước gì những điều đó được thành sự”

*TỪ KHỞI SỰ CHO ĐẾN HOÀN THÀNH,
ĐỀU NHỜ BỞI ON CHÚA. AMEN.*

Xem đáp án ở trang sau.

Đáp án :

Phần I: 1c 2b 3a 4e 5d 6c 7b 8a 9e 10c 11b 12a 13d 14e 15a 16d 17c

Phần II : 18a 19b 20c 21b 22a 23e 24d 25d 26c 27a 28a 29e 30d

Phần III : 31c 32b 33a 34e 35c 36a 37c 38e 39b 40d 41d

Phần IV : 42d 43a 44e 45b 46a 47b 48d 49d 50e